TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **283**/2026/QĐST - HNGĐ	Cần Thơ, ngày 13 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 561/2026/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2026, giữa:

* Ông **Nguyễn Văn K,** sinh ngày 01/01/1979;
CCCD số 092079007556 cấp ngày 22/11/2021; SĐT 0766 680 915
Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

* Bà **Huỳnh Thị T**, sinh ngày 01/01/1975;
CCCD số 092175000699 cấp ngày 02/7/2021; SĐT 0358 539 339
Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
* *Nguyên đơn*: **Nguyễn Văn K,** sinh ngày 01/01/1979;
CCCD số 092079007556 cấp ngày 22/11/2021; SĐT 0766 680 915
Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

* *Bị đơn*: **Huỳnh Thị T**, sinh ngày 01/01/1975;
CCCD số 092175000699 cấp ngày 02/7/2021; SĐT 0358 539 339
Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: ông **Nguyễn Văn K** và bà **Huỳnh Thị T** thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: có 02 con chung, cháu **Nguyễn Thị Kim T1** (nữ) sinh ngày 19/8/2002 đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết; thống nhất giao **Nguyễn Hoàng P** (nam) sinh ngày 20/8/2016 cho bà Huỳnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng; không đặt vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Dành quyền thăm nom con chung cho ông Nguyễn Văn K theo luật định, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản và nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Văn K và bị đơn Huỳnh Thị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Nguyên đơn Nguyễn Văn K tự nguyện chịu thay phần án phí hôn nhân sơ thẩm của bà Huỳnh Thị T nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011754 ngày 10/6/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Ông Nguyễn Văn K được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 36 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND cùng cấp.
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- UBND xã Trường Long,
(H Phong Điền cũ), TP Cần Thơ.
- Lưu hồ sơ.

THÁI MỸ NHUNG